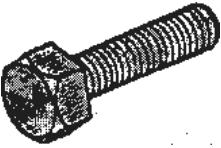
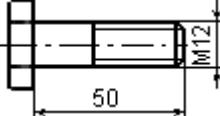
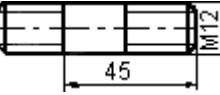


	VIETTEL AI RACE	TD665
	GHÉP BẰNG REN	Lần ban hành: 1

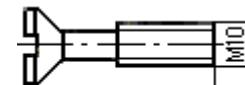
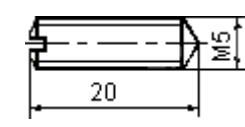
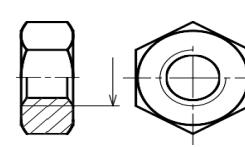
## 1. CÁC CHI TIẾT GHÉP CÓ REN

Các chi tiết lắp xiết gồm có: bulông, đai óc, vít cáy, vít, vòng đệm, chúng thường tạo thành một bộ để lắp ghép các chi tiết với nhau. Các chi tiết lắp xiết là những chi tiết tiêu chuẩn hóa.

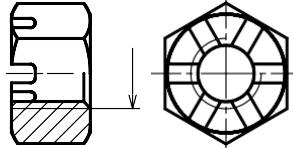
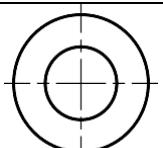
Bảng dưới đây là các hình chiểu và cách ghi ký hiệu các chi tiết lắp xiết cách ghi ký hiệu các chi tiết lắp xiết

Phân loại	Tên gọi	Hình dạng	Hình chiểu	Ký hiệu
Bulông	<b>Bulông tinh đầu Sáu cạnh</b>			Bulông M12 x 50 TCVN 1892-76
Vít	<b>Vít cáy</b>			Vít cáy A1- M12 x45 TCVN 3608-81

	VIETTEL AI RACE	TD665
	GHÉP BẰNG REN	Lần ban hành: 1

Phân loại	Tên gọi	Hình dạng	Hình chiết	Ký hiệu
	Vít đầu trụ			Vít đầu trụ M10 x 45 TCVN52-86
	Vít đầu chìm			Vít đầu chìm M10 x45 TCVN58-86
	Vít định vị			Vít đuôi thăng hình nón M5x20 TCVN 1905- 76
Đai	Đai ốc			Đai ốc 1-M16 TCVN 1905- 76

	VIETTEL AI RACE	TD665
	GHÉP BẮNG REN	Lần ban hành: 1

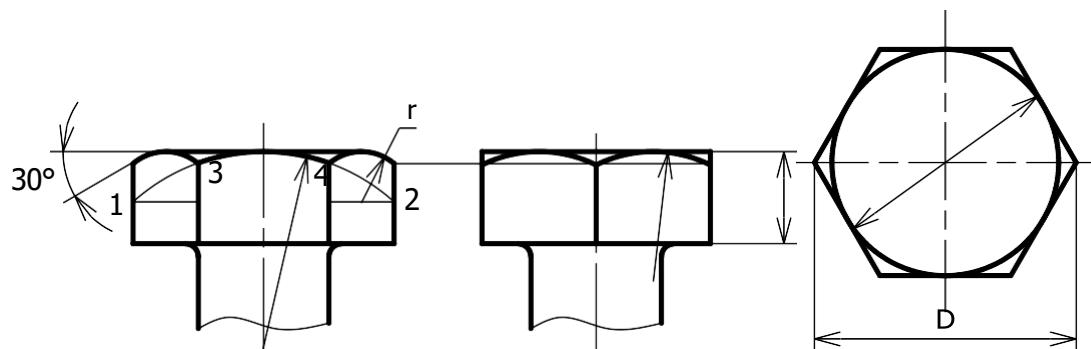
Phân loại	Tên gọi	Hình dạng	Hình chiết	Ký hiệu
	<b>Đai ốc xé rãnh</b>			Đai ốc xé rãnh 1-M16 TCVN 1911-76
	<b>Vòng đệm</b>			Vòng đệm 16 TCVN 2061-77

## 2. MỐI GHÉP REN

- **Mối ghép bulông**

Trong mối ghép bulông, các chi tiết bị ghép có lỗ tròn. Các chi tiết lắp xiết gồm có bulông, đai ốc và vòng đệm. Kích thước đường kính danh nghĩa của bulông là kích thước cơ bản để xác định các kích thước khác của mối ghép, d: là đường kính danh nghĩa của ren.

Cách vẽ đầu bulông như hình 7.10:



Hình 7.10 Cách vẽ đầu bulông

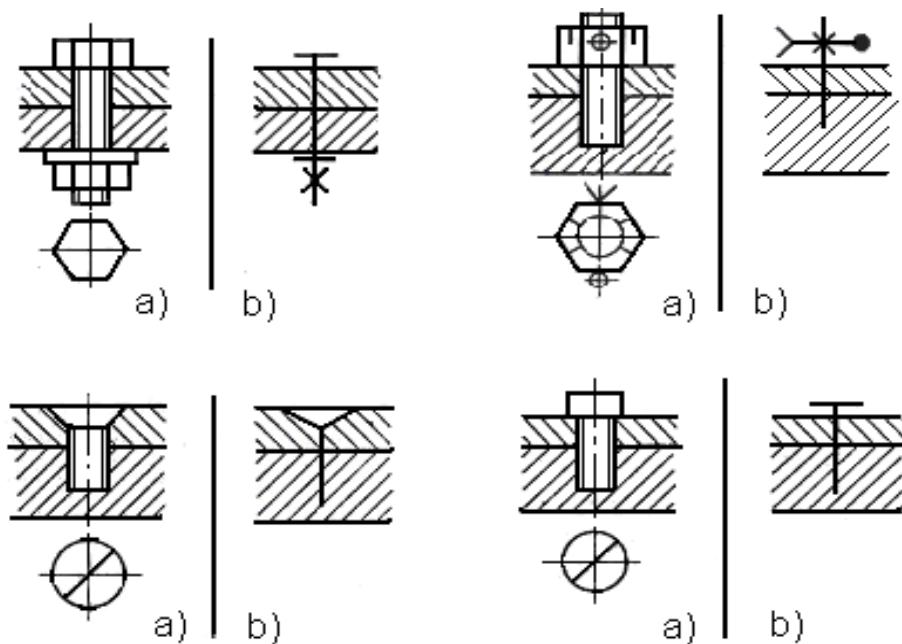
	<b>VIETTEL AI RACE</b> <b>GHÉP BẮNG REN</b>	<b>TD665</b> Lần ban hành: 1
---	--	---------------------------------

### 3. MÓI GHÉP VÍT CÁY

Trong mối ghép vít cây, một chi tiết bị lắp có lỗ ren và chi tiết bị lắp khác có lỗ tròn. Bộ chi tiết lắp xiết gồm có vít cây, đai óc và vòng đệm. Các kích thước của mối ghép được lấy theo đường kính danh nghĩa  $d$  của vít cây. Trên bản vẽ, mối ghép vít cây được vẽ theo quy ước.

Căn cứ theo vật liệu của chi tiết có lỗ ren để xác định chiều dài  $l_1$  của vít cây:

- Nếu chi tiết có lỗ ren bằng thép thì lấy  $l_1 = d$ .
- Nếu chi tiết có lỗ ren bằng gang thì lấy  $l_1 = 1,25d$ .
- Nếu chi tiết có lỗ ren bằng hợp kim nhẹ thì lấy  $l_1 = 2d$ .



### 4. MÓI GHÉP VÍT

Trong mối ghép vít, phần ren vít được vặn vào lỗ ren của chi tiết bị ghép.

Còn đầu vít ép chặt vào chi tiết bị ghép kia (hình 7.12).

	VIETTEL AI RACE	TD665
	GHÉP BẰNG REN	Lần ban hành: 1

Tiêu chuẩn qui định rãnh vít trên mặt phẳng hình chiết đặt song song với trục của vít, chiết dài rãnh vít đặt song song với phương chiết. Trên hình chiết vuông góc với trục, rãnh vít được vẽ ở vị trí đã xoay đi góc  $45^\circ$ .

Trong trường hợp không cần thể hiện rõ mỗi ghép, cho phép vẽ đơn giản

